

Số: *2924* /QĐ-UBND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 16 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính đã được chuẩn hóa và bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý Giá, Quản lý Công sản, Tài chính doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính về báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số *5346*/TTr-STC ngày 27/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 47 thủ tục hành chính đã được chuẩn hóa trong lĩnh vực Quản lý Giá, Quản lý Công sản, Tài chính doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quản lý Giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tại Quyết định số 2464/QĐ-UBND ngày 14/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bãi bỏ 09 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quản lý Công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tại Quyết định số 2832/QĐ-UBND ngày 20/8/2009, Quyết định số 1823/QĐ-UBND ngày 07/7/2016 và Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 27/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tại Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 06/01/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục KS TTHC – Văn phòng Chính phủ;
- TTr.Tỉnh uỷ, TTr.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các tổ chức Đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo BR-VT, Đài PTTH tỉnh;
- Các Sở Nội vụ, Tư pháp, Tài chính;
- VP UBND tỉnh (Bộ phận Một cửa);
- T. Tâm Công báo, Tin học;
- Lưu: VT, T4.



Nguyễn Thanh Tịnh



PHỤ LỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC CHUẨN HÓA VÀ THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH BỊ BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2924 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

1. Danh mục thủ tục hành chính đã được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu:

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Quản lý Giá
1	Thủ tục đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh
2	Thủ tục quyết định giá thuộc thẩm quyền cấp tỉnh
3	Thủ tục lập phương án giá tiêu thụ, mức trợ giá
II	Lĩnh vực Quản lý Công sản
1	Thủ tục trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh
2	Thủ tục trình tự, thủ tục bán, chuyển nhượng tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh
3	Thủ tục trình tự, thủ tục thanh lý tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh
4	Thủ tục xem xét việc sử dụng quỹ đất của cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước tại vị trí cũ do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc địa phương quản lý, để thanh toán Dự án BT đầu tư xây dựng công trình tại vị trí mới
5	Thủ tục trình tự thực hiện sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, công ty nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước sở hữu 100% vốn quản lý, sử dụng
6	Thủ tục trình tự xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn Nhà nước khi dự án kết thúc
7	Thủ tục xác lập quyền sở hữu của Nhà nước đối với tài sản nhận chuyển giao
8	Thủ tục mua bán hóa đơn bán tài sản nhà nước và hóa đơn bán tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước
9	Thủ tục báo cáo kê khai, kiểm tra, lập phương án xử lý đất, tài sản gắn liền với đất tại vị trí cũ của đơn vị phải thực hiện di dời
10	Thủ tục xác định giá bán tài sản gắn liền với đất, giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại vị trí cũ của đơn vị phải thực hiện di dời
11	Thủ tục xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất hoặc tính thu tiền thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê của doanh nghiệp được

STT	Tên thủ tục hành chính
	phép chuyển mục đích sử dụng đất tại vị trí cũ
12	Thủ tục hỗ trợ ngừng việc, nghỉ việc cho người lao động tại đơn vị phải di dời
13	Thủ tục hỗ trợ ngừng sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp phải di dời
14	Thủ tục hỗ trợ đào tạo nghề cho doanh nghiệp phải di dời
15	Thủ tục hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp phải di dời
16	Thủ tục hỗ trợ để thực hiện dự án đầu tư tại vị trí mới cho đơn vị phải di dời
17	Thủ tục ứng trước vốn cho đơn vị phải di dời thuộc địa phương quản lý
18	Thủ tục hoàn trả vốn ứng trước cho đơn vị phải di dời đã thực hiện ứng trước vốn
19	Thủ tục xác lập sở hữu nhà nước đối với công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung
20	Thủ tục điều chuyển công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung.
21	Thủ tục cho thuê quyền khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung
22	Thủ tục chuyển nhượng công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung.
23	Thủ tục thanh lý công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung
24	Thủ tục điều chuyển tài sản hạ tầng giao thông đường bộ
25	Thủ tục thanh lý tài sản hạ tầng đường bộ
26	Thủ tục trình tự, thủ tục báo cáo kê khai tài sản nhà nước
27	Thủ tục giao tài sản nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, UBND cấp huyện
28	Thủ tục trình tự xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của các tổ chức được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất
29	Thủ tục chi trả các khoản chi phí liên quan (kể cả chi phí di dời các hộ gia đình, cá nhân trong khuôn viên cơ sở nhà đất thực hiện bán) từ số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất
30	Thủ tục chi trả số tiền thu được từ bán tài sản trên đất của công ty nhà nước
31	Thủ tục quyết định số tiền được sử dụng để thực hiện dự án đầu tư và cấp phát, quyết toán số tiền thực hiện dự án đầu tư
32	Thủ tục thanh toán số tiền hỗ trợ di dời các hộ gia đình, cá nhân đã bố trí làm nhà ở trong khuôn viên cơ sở nhà, đất khác (nếu có) của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc cùng phạm vi quản lý của địa phương
III	Lĩnh vực tài chính doanh nghiệp:
1	Thủ tục cấp phát, thanh toán, quyết toán kinh phí cấp bù miễn thuế lợi phí thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương



Tên thủ tục hành chính	
	Thủ tục đề nghị hỗ trợ tiền thuê đất, thuê mặt nước
	Thủ tục tạm ứng kinh phí đào tạo nguồn nhân lực
4	Thủ tục thanh toán kinh phí đào tạo nguồn nhân lực
5	Thủ tục tạm ứng kinh phí hỗ trợ phát triển thị trường
6	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ phát triển thị trường
7	Thủ tục tạm ứng kinh phí hỗ trợ áp dụng khoa học công nghệ
8	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ áp dụng khoa học công nghệ
9	Thủ tục tạm ứng kinh phí hỗ trợ hạng mục xây dựng cơ bản
10	Thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ hạng mục xây dựng cơ bản
11	Thủ tục thanh toán hỗ trợ chi phí vận chuyển
12	Thủ tục cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc địa phương

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu:

Stt	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Quản lý Giá	
1	T-VTB-286816-TT	Thủ tục đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi Sở Tài chính
2	T-VTB-286817-TT	Thủ tục kê khai giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi Sở Tài chính
3	T-VTB-286818-TT	Thủ tục hiệp thương giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính
4	T-VTB-286819-TT	Thủ tục quyết định giá thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính
II	Lĩnh vực Quản lý Công sản	
1	T-VTB-065821-TT	Thủ tục trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh
2	T-VTB-065834-TT	Thủ tục trình tự, thủ tục bán, chuyển nhượng tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh
3	T-VTB-065851-TT	Thủ tục trình tự, thủ tục thanh lý tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh

4	T- TB-065882-TT	Trình tự xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của các tổ chức được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất
5	T-VTB-288543-TT	Thủ tục xem xét việc sử dụng quỹ đất của cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước tại vị trí cũ do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc địa phương quản lý, để thanh toán Dự án BT đầu tư xây dựng công trình tại vị trí mới
6	T-VTB-287462-TT	Thủ tục chi trả các khoản chi phí liên quan (kể cả chi phí di dời các hộ gia đình, cá nhân trong khuôn viên cơ sở nhà đất thực hiện bán) từ số tiền thu được từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất
7	T-VTB-287463-TT	Thủ tục chi trả số tiền thu được từ bán tài sản trên đất của công ty nhà nước
8	T-VTB-28746 -TT	Thủ tục quyết định số tiền được sử dụng để thực hiện dự án đầu tư và cấp phát, quyết toán số tiền thực hiện dự án đầu tư
9	T-VTB-287465-TT	Thủ tục thanh toán số tiền hỗ trợ di dời các hộ gia đình, cá nhân đã bố trí làm nhà ở trong khuôn viên cơ sở nhà, đất khác (nếu có) của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức thuộc cùng phạm vi quản lý của địa phương
III	Lĩnh vực tài chính doanh nghiệp	
1	T-VTB-253277-TT	Thủ tục cấp phát, thanh toán, quyết toán kinh phí cấp bù miễn thuế lợi phí thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương